

Số: **11** /QĐ-UBBCT

Sóc Trăng, ngày **23** tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế khai thác, sử dụng phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN BẦU CỬ TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 118/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia; Nghị quyết số 133/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội về Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Sóc Trăng nhiệm kỳ 2021-2026;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 18/TTr-STTTT ngày 14/4/2021 và đề nghị của Thư ký Ủy ban bầu cử tỉnh tại Công văn số 70/UBBCT-TT ngày 22/4/2021 về việc ban hành Quy chế khai thác, sử dụng phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế khai thác, sử dụng phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Thành viên Ủy ban bầu cử tỉnh, Tổ chuyên viên, các Tiểu ban giúp việc của Ủy ban bầu cử tỉnh, Tổ Hỗ trợ phần mềm, Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: UBBCT, (7).

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND TỈNH
Nguyễn Văn Khởi**



**ỦY BAN BẦU CỬ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Khai thác, sử dụng phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 11 /QĐ-UBBCT ngày 23 /4/2021 của Ủy ban bầu cử tỉnh Sóc Trăng)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc khai thác, sử dụng phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (sau đây gọi tắt là phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.
2. Quy chế này áp dụng cho các cá nhân, tổ chức tham gia khai thác, sử dụng phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử

1. Phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử được sử dụng để nhập số liệu, kiểm tra số liệu và tổng hợp nhanh kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.
2. Phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử được cài đặt và lưu trữ tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh Sóc Trăng do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý, vận hành trên mạng truyền số liệu chuyên dùng và môi trường Internet.
3. Phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử được sử dụng trên các phương tiện máy tính để bàn và máy tính cá nhân (laptop) có kết nối vào mạng Truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước tỉnh Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là mạng TSLCD) hoặc thông qua VPN (Virtual Private Network) chạy trên mạng Internet. Địa chỉ truy cập phần mềm trên trình duyệt web là: <http://baucu.soctrang.gov.vn>.
4. Phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử có chức năng đăng nhập, chỉ những người có tài khoản hợp lệ mới được phép khai thác, sử dụng nội dung bên trong của phần mềm trên cơ sở phân quyền sử dụng người dùng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. **Điểm nhập liệu:** là địa điểm đã được chuẩn bị trước về cơ sở trang thiết bị (máy tính, máy in và đường truyền kết nối với mạng TSLCD hoặc kết nối Internet có cài VPN của Trung tâm Tích hợp dữ liệu) và nhân sự (gọi chung là cán bộ nhập liệu) tại các xã, phường, thị trấn. Có tất cả 109 điểm nhập liệu (tương ứng 109 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh).
2. **Điểm nhập liệu dự phòng:** là địa điểm dự phòng do Ủy ban bầu cử cấp huyện bố trí khi các điểm nhập liệu ở tuyến dưới có sự cố. Có tất cả 11 điểm nhập liệu dự phòng (tương ứng 11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh).

3. **Cán bộ nhập liệu:** là cán bộ, công chức của UBND cấp xã đã được cơ quan có thẩm quyền phân công và *tham gia đầy đủ lớp tập huấn khai thác và sử dụng* phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử. Các cán bộ nhập liệu này chịu trách nhiệm nhập dữ liệu tại các điểm nhập liệu. Mỗi xã, phường, thị trấn có 01 cán bộ nhập liệu chính và 01 cán bộ nhập liệu phụ.

4. **Cán bộ nhập liệu chính:** là cán bộ nhập liệu ở xã, phường, thị trấn (được cấp 01 tài khoản để đăng nhập và sử dụng phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử) chịu trách nhiệm chính trong quá trình nhập liệu tại điểm nhập liệu của mình.

5. **Cán bộ nhập liệu phụ:** là cán bộ nhập liệu ở xã, phường, thị trấn, có nhiệm vụ hỗ trợ cán bộ nhập liệu chính hoàn thành nhập dữ liệu tại điểm nhập liệu của mình.

6. **Cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyến huyện:** là cán bộ hỗ trợ ở huyện, thị xã, thành phố đã được cơ quan có thẩm quyền phân công và *tham gia đầy đủ lớp tập huấn khai thác và sử dụng* phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử, có nhiệm vụ kiểm soát và hỗ trợ quá trình nhập liệu ở các xã, phường, thị trấn trên địa bàn của mình.

7. **Cán bộ hỗ trợ nhập liệu tuyến tỉnh:** là các cán bộ của Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng UBND tỉnh có nhiệm vụ hỗ trợ *cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyến huyện và cán bộ nhập liệu* ở xã, phường, thị trấn khai thác, sử dụng phần mềm; khắc phục, xử lý sự cố nhập liệu; khắc phục các lỗi khác để hoàn thành khâu nhập liệu ở tất cả các điểm nhập liệu.

8. **Cán bộ tổng hợp kết quả bầu cử:** là các cán bộ được phân công xuất biên bản và xem thông tin kết quả bầu cử các cấp. Có 04 cấp cán bộ tổng hợp kết quả bầu cử: xã, huyện, tỉnh, Quốc hội (tương ứng 04 cấp bầu cử).

9. **Thời gian bắt đầu sử dụng phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử:** bắt đầu từ 0h ngày 15/5/2021 (trong thời gian này, các cán bộ nhập liệu có trách nhiệm thực hiện việc kiểm tra, hiệu chỉnh dữ liệu trong phạm vi được phân quyền sử dụng).

10. **Thời gian nhập liệu chính thức:** ngay trong ngày 23/5/2021 (khi có kết quả ghi biên bản từ các tổ bầu cử) đến thời điểm kết thúc quá trình kiểm phiếu và ghi vào biên bản kiểm phiếu của các tổ bầu cử theo luật định và được cán bộ nhập liệu kiểm tra, nhập liệu xong số liệu.

11. **Thời gian chốt phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử tại các điểm nhập liệu:** thời gian này sẽ do huyện, thị xã, thành phố quyết định tùy vào mức độ hoàn thành nhập liệu của từng địa phương (thời gian hoàn thành việc nhập liệu, báo cáo kết quả về Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử cấp huyện và đã được cấp có thẩm quyền xác định kết quả bầu cử).

12. **VPN:** là mạng riêng ảo (Virtual Private Network), là một công nghệ mạng giúp tạo kết nối riêng đến Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin khi khai thác phần mềm thông qua mạng Internet công cộng.

Chương II

KHAI THÁC, SỬ DỤNG PHẦN MỀM KIỂM TRA VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ BẦU CỬ

Điều 4. Chức năng của phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử

Phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử có chức năng kiểm tra số liệu trên các biên bản kiểm phiếu ở từng điểm nhập liệu, in ra biên bản kết quả của từng

cấp, tổng hợp kết quả của từng cấp khi hoàn thành nhập số liệu ở các điểm nhập liệu. Đồng thời, giúp Ủy ban bầu cử các cấp giám sát, theo dõi nắm tình hình diễn tiến quá trình bầu cử.

Điều 5. Quy trình của phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử

Phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử có tổng cộng 109 điểm nhập liệu, 11 điểm tổng hợp, nhập liệu dự phòng cấp huyện và 01 điểm tổng hợp cấp tỉnh.

Bước 1. Tại các Tổ bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu, tổng hợp và ghi biên bản của từng tổ bầu cử được thực hiện thủ công.

Bước 2. Sau khi nhận kết quả biên bản từ các Tổ bầu cử trong đơn vị báo cáo về, cán bộ nhập liệu tiến hành nhập liệu theo mẫu (form) trên giao diện màn hình của phần mềm.

Bước 3. Phần mềm sẽ kiểm tra, nếu số liệu ghi trên biên bản là hợp lệ, sẽ cho phép cập nhật dữ liệu; ngược lại, cán bộ nhập liệu phải yêu cầu kiểm tra lại biên bản kiểm phiếu cho đến khi kết quả là hợp lệ theo quy định và hoàn thành khâu nhập liệu.

Bước 4. Sau khi hoàn tất quá trình nhập liệu và tổng hợp kết quả bầu cử tại điểm nhập liệu, cán bộ nhập liệu chính phải tổng hợp kết quả, in các loại biên bản và mẫu biểu theo quy định về trình tự, thủ tục bầu cử trình đơn vị bầu cử có thẩm quyền ký và báo cáo về đơn vị cấp trên đúng quy định (kết thúc quá trình nhập liệu tại điểm nhập liệu)

Bước 5. Khi tiếp nhận được biên bản và tổng hợp kết quả bầu cử từ cấp xã báo cáo về, cán bộ tổng hợp kết quả bầu cử cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu giữa số liệu của biên bản và số liệu phần mềm để tham mưu Ban bầu cử cùng cấp **xác định kết quả bầu cử**, đồng thời tổng hợp kết quả, in các loại biên bản và mẫu biểu theo quy định trình đơn vị có thẩm quyền ký và báo cáo về đơn vị cấp trên (đơn vị Thường trực) đúng quy định. Tiếp tục bước này, cán bộ tổng hợp kết quả bầu cử tại Thường trực ban bầu cử sẽ tham mưu cho Ban bầu cử **xác định kết quả bầu cử** của Ban và trình Ủy ban bầu cử đúng trình tự quy định.

Bước 6. Cán bộ tổng hợp là người sau cùng sẽ đối chiếu số liệu giữa phần mềm và biên bản để tham mưu Ủy ban bầu cử **xác định kết quả bầu cử**, đồng thời tổng hợp kết quả, in các loại biên bản và mẫu biểu theo quy định trình Ủy ban bầu cử ký xác định theo đúng quy định.

Nguyên tắc dữ liệu khi nhập vào phần mềm phải bảo đảm tuyệt đối trùng khớp với thông tin trên từng biên bản kiểm phiếu. Khi tất cả các xã, phường, thị trấn hoàn thành nhập liệu, phần mềm sẽ cho kết quả tổng hợp của 04 cấp bầu cử.

Điều 6. Yêu cầu đối với các điểm nhập liệu ở xã, phường, thị trấn

Mỗi xã, phường, thị trấn phải có 01 điểm nhập liệu, tại mỗi điểm nhập liệu cần đảm bảo trang thiết bị cơ sở vật chất như sau:

1. Số lượng máy tính nhập liệu (**phải có kết nối Internet và được cán bộ kỹ thuật của Sở Thông tin và Truyền thông cài đặt, cấu hình VPN**): 02 máy (01 máy chính, 01 máy dự phòng), yêu cầu cấu hình máy tính Ram 4GB trở lên, Hệ điều hành từ Windows 8 trở lên.

2. Số lượng máy in: 01 máy.

3. Số lượng cán bộ nhập liệu: 02 người.

Điều 7. Yêu cầu đối với các điểm tổng hợp, nhập liệu dự phòng dự phòng

Mỗi huyện, thị xã, thành phố phải có 01 điểm tổng hợp, nhập liệu dự phòng. Tại mỗi điểm tổng hợp, nhập liệu dự phòng cần đảm bảo trang thiết bị cơ sở vật chất như sau:

1. Số lượng máy tính nhập liệu (**phải có kết nối mạng TSLCD hoặc kết nối mạng Internet và được cán bộ kỹ thuật của Sở Thông tin và Truyền thông cài đặt, cấu hình VPN**): ít nhất là 02 máy, yêu cầu cấu hình máy tính Ram 4GB trở lên, Hệ điều hành từ Windows 8 trở lên.

2. Số lượng máy in: 02 máy.

3. Cán bộ hỗ trợ kỹ thuật: 03 người (gồm: 01 cán bộ tổng hợp kết quả bầu cử và 02 cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyến huyện).

Điều 8. Yêu cầu, trách nhiệm đối với cán bộ nhập liệu ở xã, phường, thị trấn

Mỗi xã, phường, thị trấn có 02 cán bộ nhập liệu.

1. Trước ngày bầu cử:

- Cán bộ nhập liệu phải tham gia lớp tập huấn khai thác và sử dụng phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử; phải nắm vững cách khai thác, sử dụng phần mềm, nếu có khó khăn vướng mắc phải liên hệ ngay với *cán bộ hỗ trợ nhập liệu tuyến tỉnh* để được hỗ trợ.

- Cán bộ nhập liệu chính sẽ được cấp 01 tài khoản đăng nhập phần mềm trước ngày 13/5/2021 và có trách nhiệm **bảo mật thông tin** (phải thay đổi mật mã và giữ bí mật thông tin) của tài khoản này. Cán bộ nhập liệu chính còn được cung cấp 01 tài khoản VPN nhằm đảm bảo an toàn thông tin khi nhập liệu (Sở Thông tin và Truyền thông sẽ trực tiếp cài đặt, cấu hình và hướng dẫn cách sử dụng tài khoản VPN này).

- Từ ngày 18/5/2021 đến ngày 22/5/2021, cán bộ nhập liệu chính có trách nhiệm cập nhật số liệu về **tổng số cử tri, số cử tri nam, số cử tri nữ** tại đơn vị mình vào phần mềm; cán bộ nhập liệu chính phải kiểm tra số liệu về **số tổ bầu cử, đơn vị bầu cử, số đại biểu ứng cử, số đại biểu được bầu** (đã được cập nhật sẵn trong phần mềm) tại đơn vị mình xem có chính xác hay không. Nếu phát hiện số liệu không chính xác, phải báo ngay về Sở Nội vụ **trước ngày 22/5/2021** để xử lý.

2. Trong ngày bầu cử:

- Cán bộ nhập liệu chính có trách nhiệm nhập liệu vào phần mềm sau khi hoàn thành khâu tổng hợp và ghi biên bản của từng Tổ bầu cử *trong thời gian nhập liệu chính thức* theo quy định. Nếu số liệu trong biên bản không hợp lệ (phần mềm sẽ ràng buộc không cho phép nhập liệu), cán bộ nhập liệu chính phải liên hệ ngay với Tổ trưởng, Tổ bầu cử, yêu cầu kiểm tra lại biên bản cho đến khi số liệu hợp lệ và hoàn thành khâu nhập liệu. Cán bộ nhập liệu phụ có trách nhiệm hỗ trợ cán bộ nhập liệu chính kiểm tra tính hợp lệ của số liệu trên biên bản. Cán bộ nhập liệu chính phải **đảm bảo thông tin khi nhập liệu trùng khớp tuyệt đối với thông tin ghi trên biên bản kiểm phiếu ở từng tổ bầu cử.**

- Được phép tổng hợp và kết xuất kết quả bầu cử trong phạm vi, giới hạn cho phép của hệ thống phần mềm. Chịu trách nhiệm về mặt số liệu giữa phần mềm và các biểu mẫu, số liệu theo Biên bản đã trình cấp thẩm quyền ký xác định kết quả bầu cử.

- Trong quá trình nhập liệu nếu có sự cố xảy ra (đường truyền Internet, VPN, máy tính hư hỏng và đã xử lý bằng phương án dự phòng tại chỗ nhưng vẫn không khắc phục được), cán bộ nhập liệu chính phải báo cáo xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền và di chuyển lên điểm nhập liệu dự phòng để hoàn thành khâu nhập liệu.

- Sau khi nhập liệu, nếu phát hiện có sai sót cán bộ nhập liệu chính phải cập nhật lại dữ liệu hoặc báo về Sở Nội vụ để phối hợp xử lý.

- Sau thời gian chốt phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử, nếu vẫn còn sai sót thì cán bộ nhập liệu chính phải báo ngay về Sở Nội vụ để xử lý.

Điều 9. Yêu cầu, trách nhiệm đối với UBND cấp xã

1. UBND cấp xã có trách nhiệm bố trí tại địa phương mình 01 điểm nhập liệu (theo yêu cầu tại điều 6 quy chế này) và 02 *cán bộ nhập liệu*. Trường hợp xã không có kết nối mạng Internet thì báo cáo UBND huyện, thị xã, thành phố có ý kiến chỉ đạo (nếu không bố trí được hạ tầng mạng viễn thông để kết nối Internet sẽ không cần chuẩn bị điểm nhập liệu và trong ngày bầu cử chính thức chỉ đạo *cán bộ nhập liệu* di chuyển lên điểm nhập liệu dự phòng để hoàn thành nhập liệu).

2. UBND cấp xã có trách nhiệm bảo đảm cho *cán bộ nhập liệu* tại điểm nhập liệu của đơn vị mình hoàn thành nhập liệu theo đúng quy định, kiểm tra bảo đảm tính pháp lý của Biên bản kiểm phiếu tại các Tổ bầu cử, việc điều chỉnh số liệu Biên bản do số liệu chưa hợp lệ trong quá trình kiểm tra nhập liệu của *cán bộ nhập liệu phải đảm bảo theo đúng quy định pháp luật*. Trường hợp có sai sót hoặc sự cố vượt quá thẩm quyền xử lý, UBND cấp xã phải báo ngay cho UBND cấp huyện để giải quyết hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đảm bảo quy trình nhập liệu diễn ra đúng quy định trong ngày bầu cử chính thức.

Điều 10. Yêu cầu, trách nhiệm đối với cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyển huyện, thị xã, thành phố

1. Số lượng *cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyển huyện* tùy theo tình hình thực tế của từng địa phương mà được phân công, bố trí đảm bảo 100% xã, phường, thị trấn có cán bộ hỗ trợ.

2. *Cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyển huyện* phải tham gia lớp tập huấn khai thác và sử dụng phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử; phải nắm vững cách khai thác, sử dụng phần mềm; nắm vững quy định kiểm tra dữ liệu khi nhập liệu của phần mềm để có kỹ năng hỗ trợ cho cán bộ nhập liệu tuyển dưới, nếu có khó khăn vướng mắc phải liên hệ ngay với *cán bộ hỗ trợ nhập liệu tuyển tỉnh* để được hỗ trợ.

3. Từ ngày **13/5/2021** đến trước ngày bầu cử *cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyển huyện* có trách nhiệm kiểm tra điểm nhập liệu (đường truyền Internet, VPN, số lượng và tình trạng sử dụng của máy tính, máy in). Nếu phát hiện có sự cố sẽ hỗ trợ UBND xã khắc phục trong phạm vi năng lực, khả năng chuyên môn của mình hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông (liên hệ đồng chí Dương Văn Nhân, Tổ phó Tổ Hỗ trợ phần mềm, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông) làm đầu mối tiếp nhận thông tin để tham mưu, đề xuất Thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh giải quyết theo quy định.

4. Trong ngày bầu cử chính thức, *cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyển huyện* làm đầu mối tiếp nhận và xử lý thông tin trong đơn vị mình; có trách nhiệm hỗ trợ xử lý các sự

có nhập liệu ở tuyến xã, phường, thị trấn; theo dõi diễn tiến kết quả bầu cử và báo cáo Ủy ban bầu cử cùng cấp tình hình số liệu bầu cử.

5. Trường hợp *cán bộ nhập liệu* ở tuyến dưới di chuyển lên điểm nhập liệu dự phòng, *cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyến huyện* có trách nhiệm *hỗ trợ cán bộ nhập liệu* hoàn thành khâu nhập liệu theo đúng quy định.

6. *Cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyến huyện* có trách nhiệm kiểm soát quá trình nhập liệu ở các điểm nhập liệu trong đơn vị mình. Trường hợp không *hỗ trợ*, xử lý được phải báo ngay cho UBND cấp huyện để kịp thời xử lý, đảm bảo 100% xã, phường, thị trấn ở đơn vị mình hoàn thành khâu nhập liệu theo đúng quy định.

Điều 11. Yêu cầu, trách nhiệm đối với UBND cấp huyện

1. UBND cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo và kiểm tra các xã, phường, thị trấn trên địa bàn quản lý của mình trong các khâu: tổ chức các điểm nhập liệu theo đúng quy định, phân công đội ngũ *cán bộ nhập liệu*.

2. UBND cấp huyện có trách nhiệm bố trí 01 điểm tổng hợp, nhập liệu dự phòng (theo yêu cầu tại Điều 7 quy chế này).

Chỉ đạo *cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyến huyện* của đơn vị mình kiểm tra và *hỗ trợ* các điểm nhập liệu ở các xã, phường, thị trấn. Trường hợp các sự cố *cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyến huyện* không xử lý được phải báo cáo về Thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh giải quyết.

Phân công *cán bộ nhập liệu, Cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyến huyện* và *Cán bộ tổng hợp kết quả bầu cử cấp huyện*. Đồng thời, báo cáo cơ quan Thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh (văn bản gửi về trước ngày 13/5/2021 để Ủy ban bầu cử cấp tài khoản đăng nhập).

Điều 12. Yêu cầu, trách nhiệm đối với cán bộ hỗ trợ nhập liệu tuyến tỉnh

Số lượng *cán bộ hỗ trợ nhập liệu tuyến tỉnh*: ít nhất mỗi huyện, thị xã, thành phố có 01 cán bộ *hỗ trợ*.

1. Trước ngày bầu cử

- Cán bộ *hỗ trợ nhập liệu tuyến tỉnh* phải nắm vững quy trình bầu cử thực tế; nắm vững cách khai thác, sử dụng phần mềm; nắm vững quy định kiểm tra dữ liệu khi nhập liệu của phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử để *hỗ trợ* cho cán bộ nhập liệu tuyến dưới.

- Trực tiếp đến các xã, phường, thị trấn để *hỗ trợ* cán bộ tuyến huyện cài đặt cấu hình kết nối và kiểm tra các trang thiết bị đảm bảo đáp ứng nhu cầu khai thác, vận hành phần mềm. Cài đặt sẵn các công cụ để có thể linh động *hỗ trợ* từ xa cho các đơn vị cấp xã (thực hiện trước ngày 13/5/2021).

- Nhập thông tin dữ liệu nền (*số Tổ bầu cử, đơn vị bầu cử, số đại biểu ứng cử, số đại biểu được bầu*) vào phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử, *hỗ trợ* cập nhật, chỉnh sửa thông tin khi có sai sót.

- Kiểm tra tình trạng cập nhật số liệu về *tổng số cử tri, số cử tri nam, số cử tri nữ* ở mỗi xã, phường, thị trấn. Nếu xã, phường, thị trấn nào chưa cập nhật các số liệu trên phải báo ngay cho UBND xã, phường, thị trấn đó chỉ đạo xử lý, đảm bảo trước 0 giờ ngày 23/5/2021 tất cả các thông tin trên phải được cập nhật chính xác, đầy đủ.

- Hỗ trợ, hướng dẫn cách khai thác và sử dụng phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử cho *cán bộ nhập liệu* và *cán bộ kiểm soát*, *hỗ trợ tuyến huyện* khi được yêu cầu.

- Thường xuyên kiểm tra tốc độ đường truyền, tình trạng vận hành phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử. Nếu phát hiện có gì bất thường thì phải khắc phục, xử lý ngay, bảo đảm phần mềm vận hành thông suốt đến ngày bầu cử.

2. Trong ngày bầu cử:

- Từ 07 giờ ngày 23/5/2021 *cán bộ hỗ trợ nhập liệu tuyến tỉnh* di chuyển về trung tâm các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh (mỗi huyện, thị xã, thành phố do 01 *cán bộ hỗ trợ nhập liệu tuyến tỉnh* phụ trách, sẽ có phân công cụ thể).

- *Cán bộ hỗ trợ nhập liệu tuyến tỉnh* có trách nhiệm hỗ trợ *cán bộ kiểm soát*, *hỗ trợ tuyến huyện* và *cán bộ nhập liệu* hoàn thành khâu nhập liệu. Trong trường hợp điểm nhập liệu không xử lý được sự cố, *cán bộ hỗ trợ nhập liệu tuyến tỉnh* phải di chuyển đến điểm nhập liệu để trực tiếp hỗ trợ hoàn thành khâu nhập liệu. Đảm bảo đến khi 100% số xã, phường, thị trấn trên địa bàn mình phụ trách hoàn thành khâu nhập liệu, *cán bộ hỗ trợ nhập liệu tuyến tỉnh* mới được di chuyển về tỉnh tham gia khâu tổng hợp kết quả.

Điều 13. Yêu cầu, trách nhiệm đối với cán bộ tổng hợp kết quả bầu cử

Cán bộ tổng hợp kết quả bầu cử sẽ được cấp 01 tài khoản sử dụng phần mềm (kèm tài khoản VPN) và chịu trách nhiệm **bảo quản thông tin** của tài khoản này, đồng thời có trách nhiệm:

- Đối chiếu, kiểm tra số liệu giữa biên bản và số liệu trên máy, kết xuất, trích xuất thông tin kết quả bầu cử theo yêu cầu của Ban bầu cử, Ủy ban Bầu cử từng cấp theo thẩm quyền. In ấn các mẫu biểu, biên bản xác định kết quả bầu cử được kết xuất từ phần mềm theo giới hạn phân quyền của phần mềm.

- Quản lý, lưu trữ thông tin kết quả bầu cử, nghiêm cấm để lộ thông tin kết quả bầu cử dưới bất cứ hình thức nào.

- Ấn nút quá trình cập nhật dữ liệu của *cán bộ nhập liệu* tại các điểm nhập liệu hoặc kết thúc quá trình nhập liệu của *cán bộ tổng hợp kết quả bầu cử* cấp trực thuộc khi có ý kiến của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

Điều 14. Yêu cầu, trách nhiệm đối với Sở Nội vụ (cơ quan Thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh)

1. Trước ngày bầu cử:

- Đôn đốc UBND cấp huyện chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện đúng quy định trong quy chế này.

- Đầu mối tiếp nhận các thông tin cần cập nhật về dữ liệu nền (**số tổ bầu cử, đơn vị bầu cử, số đại biểu ứng cử, số đại biểu được bầu**) và là đầu mối trực tiếp tiếp nhận thông tin xử lý sự cố trong quá trình vận hành phần mềm trên địa bàn tỉnh từ báo cáo đề nghị của UBND cấp huyện hoặc tham mưu đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông gửi về Thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh. Đối với các vấn đề không nằm trong thẩm quyền, Sở Nội vụ có trách nhiệm xin ý kiến Chủ tịch Ủy ban bầu cử tỉnh để có hướng giải quyết hợp lý.

- Phối hợp phân công nhân sự làm *cán bộ hỗ trợ nhập liệu tuyển tỉnh* (theo phân công của Tổ Hỗ trợ phần mềm).

2. Trong ngày bầu cử:

- Là đầu mối tiếp nhận và xử lý các yêu cầu hỗ trợ từ UBND cấp huyện (liên hệ đồng chí Đào Tấn Lộc và đồng chí Huỳnh Phương Duy, Sở Nội vụ). Đối với các vấn đề vượt quá thẩm quyền, Sở Nội vụ có trách nhiệm báo cáo xin ý kiến Chủ tịch Ủy ban bầu cử tỉnh để kịp thời xử lý, tránh ảnh hưởng đến quy trình, tiến độ và kết quả của phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử.

- Quản lý cán bộ, công chức được phân công xử lý kết quả tổng hợp, có tài khoản quản trị phần mềm (phải bảo quản thông tin tài khoản, đảm bảo không làm lộ thông tin kết quả bầu cử dưới bất kỳ hình thức nào).

Điều 15. Yêu cầu, trách nhiệm đối với Sở Thông tin và Truyền thông

1. Xây dựng và hiệu chỉnh phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử đáp ứng các yêu cầu của quy trình bầu cử thực tế, đảm bảo phần mềm cho kết quả tổng hợp chính xác về số liệu kết quả bầu cử.

2. Đảm bảo phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử vận hành thông suốt từ ngày 13/5/2021 cho đến khi kết thúc công tác bầu cử.

3. Phối hợp với Thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh hoàn thành nhập liệu dữ liệu nền cơ bản (*số tổ bầu cử, đơn vị bầu cử, số đại biểu ứng cử, số đại biểu được bầu*) trước khi đưa chương trình vào vận hành.

4. Tiếp nhận các kiến nghị, đề nghị hỗ trợ hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng mạng thông tin truyền thông và tham mưu, đề xuất với Ủy ban bầu cử tỉnh giải quyết.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ hỗ trợ về mặt kỹ thuật, không được can thiệp xử lý bất cứ thông tin hay dữ liệu nào trong phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử nếu không có sự đồng ý và yêu cầu từ cơ quan Thường trực, Ủy ban bầu cử tỉnh.

Chương III

XỬ LÝ CÁ NHÂN, ĐƠN VỊ THAM GIA KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG PHẦN MỀM KIỂM TRA VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ BẦU CỬ

Điều 16. Xử lý trách nhiệm cá nhân

Trường hợp cán bộ nhập liệu; cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyển huyện; cán bộ hỗ trợ nhập liệu tuyển tỉnh; cán bộ tổng hợp kết quả bầu cử không hoàn thành khâu nhập liệu làm ảnh hưởng đến tiến độ chung hoặc kết quả bầu cử do các nguyên nhân chủ quan:

- Không sử dụng thành thạo phần mềm; không phối hợp tốt với người ghi biên bản; có sự cố nhưng không báo cho cán bộ kiểm soát, hỗ trợ tuyển huyện hoặc cơ quan, cá nhân có thẩm quyền;

- Điểm nhập liệu có sự cố nhưng không di chuyển lên điểm nhập liệu dự phòng làm ảnh hưởng đến kết quả tổng hợp;

- Làm lộ thông tin tài khoản đã được cấp, để các cá nhân khác sử dụng tài khoản của mình cập nhật số liệu làm sai lệch kết quả bầu cử, ảnh hưởng đến số liệu tổng hợp;

- Có ý điều chỉnh làm sai lệch số liệu cập nhật của phần mềm (số liệu không trùng khớp giữa biên bản kiểm phiếu với số liệu phần mềm) làm ảnh hưởng đến kết quả chung;

- Có ý điều chỉnh các thông tin, thông số của các phần mềm, kết nối mạng đã được *cán bộ hỗ trợ nhập liệu tuyến tính* cài đặt, cấu hình, dẫn đến không kết nối được về Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh làm ảnh hưởng đến tiến độ nhập liệu, kết quả tổng hợp;

- Cán bộ nhập liệu không cập nhật số liệu về *tổng số cử tri, số cử tri nam, số cử tri nữ* tại đơn vị mình vào phần mềm (hoặc không kiểm tra số liệu về *số tổ bầu cử, đơn vị bầu cử, số đại biểu ứng cử, số đại biểu được bầu* tại đơn vị mình) trước ngày bầu cử (theo điều 8 quy chế này) làm ảnh hưởng đến tiến độ nhập liệu, kết quả tổng hợp;

Các cá nhân vi phạm một trong các lý do nêu trên, tùy theo tính chất và mức độ bị xử lý trách nhiệm theo quy định pháp luật về cán bộ, công chức, pháp luật về viên chức và các quy định pháp luật khác có liên quan hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự nếu vi phạm có tính chất nghiêm trọng.

Điều 17. Xử lý trách nhiệm tổ chức và người đứng đầu

Trường hợp tổ chức và người đứng đầu tổ chức có liên quan được nêu trong quy chế này thiếu tinh thần trách nhiệm gây ảnh hưởng đến quá trình tổng hợp, kết quả bầu cử làm ảnh hưởng chung đến công tác bầu cử thì phải chịu các hình thức xử lý trách nhiệm theo quy định hiện hành.

Điều 18. Trách nhiệm của cơ quan tổ chức trong xử lý vi phạm

Các cơ quan, tổ chức được giao thẩm quyền xử lý trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị để xảy ra sai phạm phải căn cứ vào phân cấp thẩm quyền được giao, các quy định pháp luật có liên quan và xem xét mức độ sai phạm để quyết định các hình thức xử lý và báo cáo cơ quan cấp trên vụ việc xử lý theo quy định hiện hành.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Để đảm bảo phần mềm kiểm tra và tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng vận hành thông suốt, đề nghị Ủy ban bầu cử các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những nội dung chưa phù hợp, các đơn vị báo về Sở Nội vụ để tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban bầu cử tỉnh xem xét, giải quyết.

Điều 20. Sở Nội vụ có trách nhiệm thay mặt Ủy ban bầu cử tỉnh theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện Quy chế này trước, trong và sau ngày bầu cử.